

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN MẮT
Số: 1387/BVM-VTTBYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2026

YÊU CẦU MỜI CHÀO GIÁ & TÍNH NĂNG KỸ THUẬT
Áp dụng đối với nhu cầu mua sắm trồng kính cao cấp năm 2026

Kính gửi: Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Mắt có nhu cầu tiếp nhận báo giá/TNKT để tham khảo, xây dựng giá/TNKT các gói thầu mua sắm trồng kính cao cấp năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

Thông tin của đơn vị yêu cầu chào tính năng kỹ thuật, giá:

1. Đơn vị yêu cầu mời chào giá: Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận mời chào giá:

Mã số thuế: 0301483745

Địa chỉ: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

Số điện thoại: (028).3932.5364 - 1224

Địa chỉ email: vttbyt@bvmat.vn

3. Cách thức tiếp nhận tài liệu mời chào tính năng kỹ thuật, giá: Nhận trực tiếp qua đường văn thư tại địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Mắt – Địa chỉ: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh.

Trên phong bì ghi rõ:

Tiêu đề: “Chào giá trồng kính cao cấp năm 2026 theo công văn số [điền số công văn]/BVM-VTTBYT ngày [điền số ngày/tháng/năm của công văn]”

Nơi nhận: Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Mắt – 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

Đồng thời gửi file theo hướng dẫn ở cuối văn bản và Mục II.2 các thông tin khác.

4. Thời hạn tiếp nhận mời chào giá: Tối thiểu **10 ngày** từ ngày đăng tải đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>. Thời hạn hiệu lực nhận tài liệu chào giá theo ngày trên dấu công văn đến của Bệnh viện. Các tài liệu có ngày tiếp nhận sau thời điểm tờ trình xây dựng giá dự toán được phê duyệt sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của giá: Tối thiểu **180 ngày**, kể từ ngày tiếp nhận theo đường văn thư của Bệnh viện.

6. Địa điểm giao hàng: Kho Vật tư y tế - Bệnh viện Mắt

7. Hợp đồng: theo đơn giá cố định.

8. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.

9. Giao hàng từng đợt hoặc giao một lần theo yêu cầu của Bệnh viện.

II. Danh mục yêu cầu mời chào tính năng kỹ thuật, giá:

1. Danh mục mời chào giá/ tính năng kỹ thuật:

Stt	Mã VT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu về tính năng kỹ thuật
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	GKT K062	Đa trùng tâm rộng không phủ vàng (độ viễn cao) Free Form	Miếng	500	Tròng kính đặt đánh. Độ cầu S: -12.00 ~ +12.00 Độ loạn C: -0.25 ~ -6.00 Add: +0.50 ~ +4.00 n = 1.56 Cự li: 15 Chất liệu: nhựa. Phủ tráng cứng. Cam kết về thời gian giao hàng: tối đa 07 ngày kể từ ngày nhận đơn hàng
2	GKT K063	Đa trùng tâm rộng vàng dầu Free Form	Miếng	500	Tròng kính đặt đánh. Độ cầu S: -12.00 ~ +12.00 Độ loạn C: -0.25 ~ -6.00 Add: +0.50 ~ +4.00 n=1.56 Cự li: 15 Lớp phủ vàng dầu. Chất liệu: nhựa. Phủ tráng cứng Cam kết về thời gian giao hàng: tối đa 07 ngày kể từ ngày nhận đơn hàng
3	GKT K069	Đơn trùng chiết suất 1.67, phủ siêu chống chói, độ cầu cao	Miếng	3.000	Chiết suất 1.67, lớp phủ siêu chống chói HMC+. Độ cầu S: -12.00 ~ +12.00
4	GKT K060	Đơn trùng chiết suất 1.67, phủ siêu chống chói, độ loạn thấp	Miếng	6.500	Chiết suất 1.67, lớp phủ siêu chống chói HMC+. Độ cầu: -2.00 ~ -10.00 hoặc Độ cầu: +2.00 ~ +6.00 Độ loạn: 0.00 ~ -2.00
5	GKT K061	Đơn trùng chiết suất 1.67, phủ vàng dầu, lọc ánh sáng xanh, độ loạn trung bình	Miếng	1.200	Độ cầu S: 0.00 ~ -10.00 Độ loạn C: -2.25 ~ -4.00. n=1.67. Lớp phủ vàng dầu, lọc ánh sáng xanh. Chất liệu: nhựa.
6	GKT K070	Đơn trùng chiết suất 1.67. Lớp phủ tráng cứng, lọc ánh sáng xanh, độ loạn thấp	Miếng	900	Độ cầu S: -8.00 ~ +6.00. Độ loạn C: -0.00 ~ -2.00. n=1.67. Lớp phủ tráng cứng, lọc ánh sáng xanh. Chất liệu: nhựa
7	GKT K071	Đơn trùng chiết suất 1.67. Lớp phủ tráng cứng, lọc ánh sáng xanh, độ loạn trung bình	Miếng	900	Độ cầu S: -8.00 ~ +6.00. Độ loạn C: -2.25 ~ -4.00. n=1.67. Lớp phủ tráng cứng, lọc ánh sáng xanh. Chất liệu: nhựa.
8	GKT K072	Đơn trùng chiết suất 1.71, phủ vàng dầu, lọc ánh sáng xanh, độ loạn thấp	Miếng	3.000	Độ cầu S: 0.00 ~ -12.00, Độ loạn C: 0.00 ~ -2.00. n=1.71. Lớp phủ vàng dầu, lọc ánh sáng xanh. Chất liệu: nhựa.
9	GKT K073	Đơn trùng chiết suất 1.71, phủ vàng	Miếng	600	Độ cầu S: 0.00 ~ -12.00 Độ loạn C: -2.25 ~ -4.00.

Stt	Mã VT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu về tính năng kỹ thuật
		dầu, lọc ánh sáng xanh, độ loạn trung bình			$n=1.71$. Lớp phủ vàng dầu, lọc ánh sáng xanh. Chất liệu: nhựa.
10	GKT K074	Đơn tròng chiết suất 1.71. Lớp phủ trắng cứng, lọc ánh sáng xanh, độ loạn thấp	Miếng	900	Độ cầu S: $-8.00 \sim +6.00$. Độ loạn C: $-0.00 \sim -2.00$. $n=1.71$. Lớp phủ trắng cứng, lọc ánh sáng xanh. Chất liệu: nhựa
11	GKT K075	Đơn tròng chiết suất 1.71. Lớp phủ trắng cứng, lọc ánh sáng xanh, độ loạn trung bình	Miếng	900	Độ cầu S: $-8.00 \sim +6.00$. Độ loạn C: $-2.25 \sim -4.00$. $n=1.71$. Lớp phủ trắng cứng, lọc ánh sáng xanh. Chất liệu: nhựa.
12	GKT K032	Đơn tròng (độ cầu cao) $n=1.74$, độ loạn cao	Miếng	22	Tròng kính đặt đánh. Độ cầu S: $-26.00 \sim +14.00$ Độ loạn C: $-4.25 \sim -6.00$ $n=1.74$ Chất liệu: nhựa, UV420. Mỏng tầm nhìn rộng, hạn chế bám bụi, vân tay, hơi nước, trầy xước, mỏi mắt.
13	GKT K076	Đơn tròng chiết suất 1.74, phủ vàng dầu, lọc ánh sáng xanh, độ loạn thấp	Miếng	500	Độ cầu S: $-4.00 \sim -12.00$ Độ loạn C: $0.00 \sim -2.00$ $n=1.74$. Lớp phủ vàng dầu, lọc ánh sáng xanh. Chất liệu: nhựa.
14	GKT K077	Đơn tròng chiết suất 1.74, phủ vàng dầu, lọc ánh sáng xanh, độ loạn trung bình	Miếng	200	Độ cầu S: $-4.00 \sim -8.00$ Độ loạn C: $-2.25 \sim -4.00$ $n=1.74$. Lớp phủ vàng dầu, lọc ánh sáng xanh. Chất liệu: nhựa.
15	GKT K078	Đơn tròng chiết suất 1.74. Lớp phủ trắng cứng, lọc ánh sáng xanh, độ loạn thấp	Miếng	200	Độ cầu S: $-8.00 \sim +6.00$. Độ loạn C: $-0.00 \sim -2.00$. $n=1.74$. Lớp phủ trắng cứng, lọc ánh sáng xanh. Chất liệu: nhựa
16	GKT K079	Đơn tròng chiết suất 1.74. Lớp phủ trắng cứng, lọc ánh sáng xanh, độ loạn trung bình	Miếng	200	Độ cầu S: $-8.00 \sim +6.00$. Độ loạn C: $-2.25 \sim -4.00$. $n=1.74$. Lớp phủ trắng cứng, lọc ánh sáng xanh. Chất liệu: nhựa.

Diễn giải và Yêu cầu chung:

Về lớp phủ:

- Lớp phủ trắng cứng là lớp phủ cơ bản cần phải có để giảm trầy xước tròng.
- Lớp phủ vàng dầu (HMC) là lớp phủ chống chói, lóa, UV,...
- Lớp phủ siêu vàng dầu (SHMC hoặc HMC+) là lớp phủ vàng dầu có thêm lớp hạn chế bám bẩn và hạn chế bám hơi nước.
- Nếu tròng kính đã có lớp phủ vàng dầu thì đồng nghĩa đã có lớp phủ trắng cứng.

Đối với Tròng kính đặt đánh:

- Yêu cầu bảo hành vắng phủ nếu lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất (6–12 tháng) ở tất cả loại tròng đặt từ công ty.

- Cam kết về thời gian giao hàng: tối đa 07 ngày kể từ ngày nhận đơn hàng.

2. Các thông tin khác: gửi File Báo giá và các tài liệu khác (nếu có) qua đường link: <https://forms.gle/VqTwaLRvGRA8QLTL6> hoặc qua Mã QR code (xem cuối văn bản).

a. Đối với Báo giá (Biểu mẫu 1): định dạng file **EXCEL** (.xls, .xlsx) và **PDF**

b. Đối với các tài liệu khác: định dạng file dạng **PDF**

3. Lưu ý:

Trong tài liệu của quý công ty vui lòng sử dụng đúng biểu mẫu - **KHÔNG** xóa, **KHÔNG** thay đổi thứ tự các cột, các nội dung trong các biểu mẫu đính kèm (biểu mẫu 1). Nội dung nào không có thì quý công ty để trống hoặc ghi không có, nộp kèm theo tài liệu tính năng kỹ thuật gồm các tài liệu liên quan đến sản phẩm (nếu có).

Cột “Tính năng kỹ thuật của Công ty” phải khai báo thông tin chính xác, trung thực, đầy đủ, và sẵn sàng cung cấp Tài liệu/ Hồ sơ chứng minh khi được yêu cầu; đây là một trong các căn cứ xét duyệt giá của hàng hóa.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VTTBYT (VTTT_1b)



Lê Anh Tuấn

(điền Header của Công ty)
BẢO TÍNH NĂNG KỸ THUẬT, GIÁ

Áp dụng đối với nhu cầu mua sắm mua sắm trồng kính cao cấp năm 2026

Kính gửi: BỆNH VIỆN MẮT

Trên cơ sở yêu cầu giá/ báo tính năng kỹ thuật của BỆNH VIỆN MẮT, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp] xin cung cấp báo tính năng kỹ thuật, giá cho mua sắm trồng kính cao cấp năm 2026 như sau:

1. Danh mục:

S/tt	Mã VT	Tên hàng hóa	Tên thương g mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model, HSX	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá + VAT (VND)	Thành tiền (VND)	Yêu cầu về Tính năng kỹ thuật	Tính năng kỹ thuật của Công ty	Tên Công ty/ NCC	Liệt kê các nước Hàng hóa được cấp phép lưu hành	Hồ sơ công bố sản phẩm đủ điều kiện lưu hành
1	(1)	(2)				(3)	(4)			(5)			(6)	
2														

(1), (2), (3), (4), (5): Theo thông tin trong Danh mục của bệnh viện (mục II.1)

(6): Công ty liệt kê các nước hàng hóa được phép lưu hành và đính kèm bản scan Giấy phép lưu hành (CFS, CFG, Giấy phép lưu hành tại Việt Nam,...) còn hiệu lực trong Hồ sơ sản phẩm tại Link khai báo.

(3): Số lượng dự kiến sử dụng 12 tháng

2. Tài liệu này có hiệu lực trong vòng: 180 ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Những thông tin nêu trong tài liệu trên là trung thực và không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



